

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
Năm 2017

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát và quá trình hoạt động

Công ty cổ phần viễn thông Thăng Long (gọi tắt là Công ty cổ phần Thăng Long) là công ty cổ phần do 03 đơn vị sản xuất cáp lớn tại thời điểm năm 2003 Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu viễn thông - Sacom, Công ty liên doanh Cáp Vinadeasung, Nhà máy vật liệu buro điện 1) sáng lập. Công ty ra đời với mục đích tận dụng hết công suất của thiết bị, một số cổ đông lớn của Công ty Sacom cùng với một số đối tác trong ngành Buro chính viễn thông đã có ý tưởng đầu tư một nhà máy sản xuất cáp tại phía Bắc, nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng phía Bắc vừa giảm được chi phí vận chuyển, kịp thời thu hồi vốn.

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG**
MSDN : 0500447117
Địa chỉ : La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
Vốn điều lệ : 111.000.000.000 đồng (*một trăm mười một tỷ đồng chẵn /.*)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 111.000.000.000 đồng (*một trăm mười một tỷ đồng chẵn /.*)
Số điện thoại : 04.33845225
Mã cổ phiếu : TLC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long đã được thành lập ngày 18/3/2004. Công ty có trụ sở và nhà máy đặt tại: Dương Nội, Hà Đông, Hà Tây (nay là Hà Nội); vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng, trong đó Sacom góp 6 tỷ đồng (30% vốn điều lệ) với công suất dây chuyên sản xuất cáp viễn thông đạt 240.000 km đôi dây/năm.

Giai đoạn đầu thị trường tiêu thụ dự kiến của Công ty là các buro điện tỉnh thành và các công ty viễn thông ngoài ngành buro điện thi công các mạng cáp điện thoại nội hạt thuộc phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra).

Nhằm mục tiêu mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh và phát triển sản phẩm mới, tháng 6 năm 2006, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ lên 26 tỷ nâng công suất lên 350.000 km đôi dây và theo đà tăng trưởng, đã đạt mức 570.000 km đôi dây vào năm 2007 Công ty đã tăng mức vốn điều lệ lên 100 tỷ vào ngày 27/10/2006.

Cuối năm 2006, do nhu cầu cáp đồng giảm sút, Công ty đã có chiến lược đa dạng hóa sản phẩm nhằm duy trì sự phát triển của Công ty. Năm 2007, ông nhựa đã có mặt trên thị trường đến cuối năm 2008, một số sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu cao của thị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THĂNG LÔNG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

trường đã xuất hiện như cáp điện lực, cáp sợi quang. Công ty tiếp tục đầu tư, nâng cao năng suất và chất lượng của các dây chuyền đang được thị trường ưu chuộng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

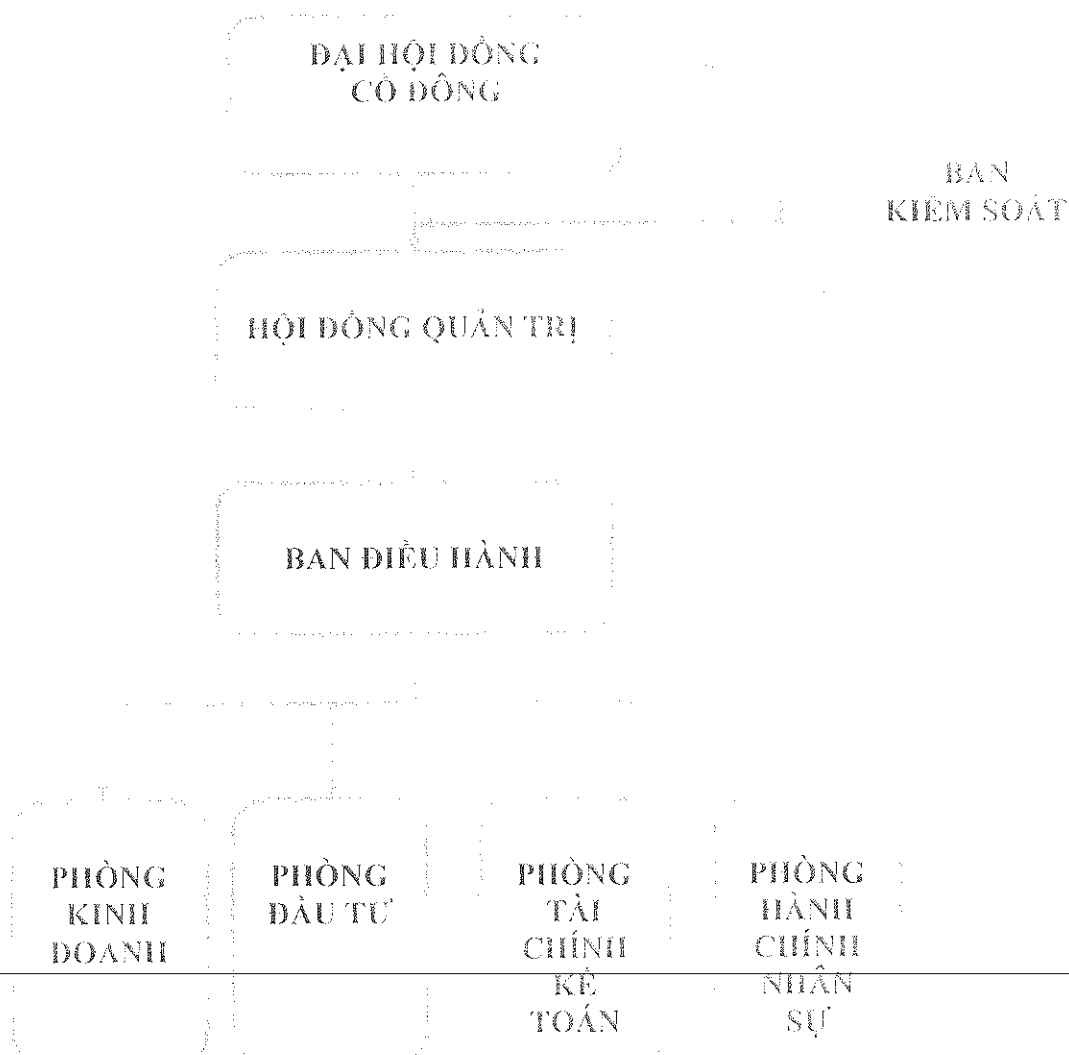
- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh các loại cáp, vật liệu viễn thông và các loại cáp vật liệu điện dân dụng.
- Xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, sản phẩm cáp chuyên ngành viễn thông và vật liệu điện dân dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Sản xuất sản phẩm dây đồng, sản phẩm ống nhựa các loại.
- Xây dựng các công trình dân dụng, lắp đặt công trình viễn thông.
- Thiết kế vô tuyến điện đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông.

- Địa bàn kinh doanh:

Giai đoạn đầu thị trường tiêu thụ dự kiến của Công ty là các bưu điện tỉnh thành và các công ty viễn thông ngoài ngành bưu điện thì công các mạng cáp điện thoại nội hạt thuộc phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra). Sau sẽ phát triển thị trường ra toàn quốc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



CÔNG TY CỔ PHẦN VIÊN THÔNG THĂNG LONG

Là Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Mô hình quản trị: Công ty có mô hình quản trị bao gồm: Hội đồng quản trị; Đại hội Đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó TGD các khối chức năng.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.
- Các công ty con, công ty liên kết: Tại ngày 01 tháng 01 năm 2012, Công ty có 01 công ty con là Công ty Cổ phần Alphanam Thiết bị điện với vốn thực góp là 20.000.000.000 đồng tương ứng với tỷ lệ sở hữu là 100%. Đến thời điểm 30 tháng 11 năm 2012 đã thanh lý công ty con.

5. Định hướng phát triển:

HDQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục nghiên cứu nhằm tìm ra hướng đi cho doanh nghiệp, đẩy mạnh tái cấu trúc, tìm kiếm các đối tác có năng lực và công nghệ tiên tiến để thực hiện liên doanh liên kết sản xuất.

6. Các rủi ro: Các rủi ro về kinh tế vĩ mô

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Các rủi ro trong nội tại doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2017 tiếp tục là một năm khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và công ty cổ phần Viên thông Thăng Long nói riêng. Hoạt động kinh doanh của công ty không hiệu quả, các sản phẩm truyền thống dừng sản xuất do càng hoạt động càng thua lỗ, sản phẩm lỗi thời không được thị trường chấp nhận, việc đầu tư ban đầu thiếu đồng bộ và lạc hậu.

Kết quả hoạt động SXKD của công ty năm 2017 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Đơn vị tính: VND
		Thực hiện 2017
Doanh thu	60.000.0000.000.	61.052.723.517
Thu nhập khác		
Lãi (Lỗ) kế hoạch		3.742.785.630

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THẮNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

a. Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Đại Lâm

Sinh ngày: 14/04/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 012837893

Ngày cấp: 08/09/2006

Nơi cấp: Công an tp Hà Nội

Nơi đăng ký HKTT: Số 19, tổ 47 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, tp. Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số 19, tổ 47 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Quản lý Doanh nghiệp.

b. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết: Kế toán trưởng

Sinh ngày: 20/09/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 010410905

Ngày cấp: 18/07/2003

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký HKTT: Xã Hoàng Long, huyện Hoảng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện tại: Phòng 206 ngõ 27 đường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Quản lý Doanh nghiệp.

Trình độ văn hoá: Đại Học

Trình độ chuyên môn: Kế Toán

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Ông Nguyễn Đại Lâm được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc của công ty thay bà Kiều Thiên Hương kể từ ngày 14/03/2017.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2017 công ty không tiến hành đầu tư bất kỳ khoản nào.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Từ thời điểm 30 tháng 11 năm 2012 công ty đã thanh lý công ty con (Công ty CP Thiết bị điện Alphanam).

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng giảm/ %
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	61.500.552.244	41.856.466.929	
Doanh thu thuần	61.052.723.517	46.335.519.915	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.742.785.630	-36.459.592.361	
Lợi nhuận khác	0	-1.033.948.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THẮNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Lợi nhuận trước thuế	3.742.785.630	-37.493.540.361
Lợi nhuận sau thuế	3.742.785.630	-37.493.540.361

Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức

* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Tổng giá trị tài sản

Doanh thu

Thuế và các khoản phải nộp

Lợi nhuận trước thuế

Lợi nhuận sau thuế

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Chú chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,16	1,49	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	1,13	1,26	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,48	0,32	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,92	0,48	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	12,09	4,14	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,99	1,11	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	-0,81	

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THẮNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.12	-1.33
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.06	-0.90
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.06	-0.81

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm X-1	Năm X	Chí chú
<i>1. Quy mô vốn</i>			
- Vốn điều lệ			
- Tổng tài sản có			
- Tỷ lệ an toàn vốn			
<i>2. Kết quả hoạt động kinh doanh</i>			
- Doanh số huy động tiền gửi			
- Doanh số cho vay			
- Doanh số thu nợ			
- Nợ quá hạn			
- Nợ khó đòi			
- Hệ số sử dụng vốn			
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh			
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ			
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ			
<i>3. Khả năng thanh khoản</i>			
- Khả năng thanh toán ngay			
- Khả năng thanh toán chung			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THƯỜNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2017

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

- Những tiến bộ công ty đã đạt được.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh)

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỷ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN THÔNG THĂNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị:**

Ban điều hành gồm có Tổng giám đốc chỉ đạo trực tiếp các trưởng phòng ban, cùng với lực lượng cán bộ công nhân viên, duy trì các hoạt động của Công ty. Trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn trong thời gian qua, song Ban điều hành đã nỗ lực hết mình, quyết tâm điều hành các hoạt động của Công ty để hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch được giao. Công tác quản lý của Công ty được thực hiện theo đúng quy trình của pháp luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy trình, quy chế quản lý của Công ty.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số phiếu biểu quyết
1	Ông Bùi Hoàng Tuấn	Chủ tịch HĐQT	1
2	Bà Âu Thiên Hương	Ủy viên	1
3	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Ủy viên	1
TỔNG CỘNG			3

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao đã tham gia chỉ đạo sát sao các hoạt động của Công ty. HĐQT công ty đã tổ chức thành công, đúng quy trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường trong năm 2017; đã tổ chức họp và ban hành ... Quyết định và Nghị quyết để chỉ đạo, điều hành kịp thời các hoạt động của Công ty

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1			
2			
3			

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có.

2. Ban Kiểm soát**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số phiếu biểu quyết
1	Bà Trương Thị Thu Hiền	Trưởng ban	1

CÔNG TY CỔ PHẦN VIÊN THÔNG THĂNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

2	Bà Hoàng Thị Phương Lan	Ủy viên	1
3	Ông Bùi Đình Quý	Ủy viên	1
TỔNG CỘNG			3

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Hàng quý trước các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thẩm định báo cáo tài chính, công tác hạch toán để thông tin cho Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2017, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành của công ty không nhận thù lao và các khoản lợi ích khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có;

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có;

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viên thông Thăng Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt
Giám đốc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Kiểm toán viên

Bùi Thị Ngọc Liên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0300-2018-152-1

Trần Thị Linh
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2949-2014-152-1

2. Toàn văn Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty CP viên thông Thăng Long được đính kèm ở phần cuối báo cáo này.

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2018

Tổng giám đốc



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đại Lâm